

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho kỳ kế toán từ 01/01/2016 đến 31/03/2016

STT	Chỉ tiêu	Thuyết minh	Lũy kế từ đầu năm đến cuối quý	
			Kỳ này	kỳ trước
			Triệu VND	Triệu VND
1.	Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự	23	231,643	226,720
2.	Chi phí lãi và các chi phí tương tự	24	164,497	144,691
I.	Thu nhập lãi thuần		67,147	82,029
3.	Thu nhập từ hoạt động dịch vụ		44,944	16,114
4.	Chi phí hoạt động dịch vụ		1,492	535
II.	Lãi/ lỗ thuần từ hoạt động dịch vụ	25	43,451	15,579
III.	Lãi/ lỗ thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối	26	14	(3,530)
IV.	Lãi/ lỗ thuần từ mua bán chứng khoán kinh doanh	27	14	1,325
V.	Lãi/ lỗ thuần từ mua bán chứng khoán đầu tư	28	(1,649)	1,386
5.	Thu nhập từ hoạt động khác		1,024	-
6.	Chi phí hoạt động khác		103	7
VI.	Lãi/ lỗ thuần từ hoạt động khác	29	921	(7)
VII.	Thu nhập từ góp vốn, mua cổ phần	30	1,852	5,741
VIII.	Chi phí hoạt động	31	13,667	11,024
IX.	Lợi nhuận thuần từ hoạt động KD trước chi phí DPRR tín dụng		98,083	91,499
X.	Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng		8,968	-
XI.	Tổng lợi nhuận trước thuế		89,115	91,499
7.	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành		-	-
XII.	Chi phí thuế thu nhập DN		-	-
XIII.	Lợi nhuận sau thuế		89,115	91,499
XV.	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	22	356.46	365.99

Người lập biểu

Phó Trưởng phòng Kế toán

Hà Nội, ngày 18 tháng 04 năm 2016

Tổng Giám đốc

Mai Danh Hiền

Nguyễn Luân

Bùi Xuân Dũng

